

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng 4 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng
Dự án: Hạ tầng kỹ thuật tại Khu đất Trung tâm đào tạo nghiệp vụ Giao
thông vận tải Bình Định và các khu vực liên kề, phường Quang Trung,
thành phố Quy Nhơn**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 09/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 467/QĐ-UBND ngày 17/02/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng dự án Hạ tầng kỹ thuật tại Khu đất Trung tâm đào tạo nghiệp vụ Giao thông vận tải Bình Định và các khu vực liên kề, phường Quang Trung, thành phố Quy Nhơn;

Theo Văn bản số 1377/UBND-KT ngày 09/3/2020 của UBND tỉnh về việc chủ trương thực hiện trước đường giao thông kết nối với dự án Nhà ở xã hội Tân Đại Minh;

Theo đề nghị của Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh tại Tờ trình số 97/TTr-BGPMB ngày 07/4/2020; Báo cáo tổng hợp trình duyệt của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 186/BC-SKHĐT ngày 08/4/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng Hạ tầng kỹ thuật tại Khu đất Trung tâm đào tạo nghiệp vụ Giao thông vận tải Bình Định và các khu vực liên kề, phường Quang Trung, thành phố Quy Nhơn với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Điều chỉnh dự án theo các quy định tại Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng và điều chỉnh chi phí dự phòng của dự án đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 467/QĐ-UBND ngày 17/02/2020:

Đơn vị tính: 1.000 đồng.

TT	Cơ cấu nội dung chi phí	Tổng mức đầu tư được duyệt tại Quyết định số 467/QĐ-UBND ngày 17/02/2020	Tổng mức đầu tư điều chỉnh	Chênh lệch (tăng (+); giảm (-))
1	Chi phí xây dựng	97.433.345	102.140.681	4.707.336
2	Chi phí thiết bị	4.452.598	4.956.685	504.087
3	Chi phí quản lý dự án	1.483.830	1.506.178	22.348
4	Chi phí Tư vấn ĐTXD	4.203.334	4.436.118	232.784
5	Chi phí khác	7.632.226	3.695.280	-3.936.946
6	Chi phí GPMB và TĐC	285.000.000	285.000.000	0
7	Chi phí dự phòng	42.442.289	40.912.680	-1.529.609
8	Tổng mức đầu tư	442.647.622	442.647.622	0

2. Phân kỳ đầu tư dự án thành 02 giai đoạn (theo Văn bản số 1377/UBND-KT ngày 09/3/2020 của UBND tỉnh):

Đơn vị tính: 1.000 đồng.

TT	Cơ cấu nội dung chi phí	Tổng mức đầu tư điều chỉnh	Giai đoạn đầu tư	
			Giai đoạn 1	Giai đoạn 2
1	Chi phí xây dựng	102.140.681	28.578.646	73.562.035
2	Chi phí thiết bị	4.956.685	2.379.839	2.576.846
3	Chi phí quản lý dự án	1.506.178	435.389	1.070.789
4	Chi phí Tư vấn ĐTXD	4.436.118	1.808.295	2.627.823
5	Chi phí khác	3.695.280	230.084	3.465.196
6	Chi phí GPMB và TĐC	285.000.000	200.000.000	85.000.000
7	Chi phí dự phòng	40.912.680	22.970.384	17.942.296
8	Tổng mức đầu tư	442.647.622	256.402.637	186.244.985

Điều 2. Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh tiếp thu đầy đủ ý kiến của các cơ quan thẩm định và tổ chức triển khai các bước tiếp theo theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước. Sau khi có chủ trương cụ thể của UBND tỉnh về việc đầu tư xây dựng hạ tầng, kết nối giao thông (theo Văn bản số 2251/UBND-KT ngày 09/4/2020, Văn bản số 2380/UBND-KT ngày 14/4/2020), Ban Giải phóng mặt

bằng tỉnh chịu trách nhiệm rà soát khối lượng thực hiện, trình thẩm định, phê duyệt điều chỉnh, bổ sung (nếu có) theo quy định.

Điều 3. Quyết định này điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 467/QĐ-UBND ngày 17/02/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh. Các nội dung không phê duyệt điều chỉnh, bổ sung tại Quyết định này thì vẫn thực hiện theo Quyết định số 467/QĐ-UBND ngày 17/02/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Trưởng ban Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVPQT;
- Lưu: VT, K1, K7, K14.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Cao Thắng